

141 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
GPKD: 28/GP/KDBH do BTC cấp ngày  
15/11/2004

----- ≡ -----

Số: 02 / 2020 /BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội ngày 11 tháng 6 năm 2020

## BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Hôm nay, vào lúc 8.55' ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở 141 Lê Duẩn, Hà Nội, Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VINARE) đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

### Diễn biến cuộc họp:

1. Ông Đỗ Anh Đức, Giám đốc Ban Đầu tư Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam, tuyên bố lý do cuộc họp, giới thiệu đại biểu và công bố quyết định số 08/2020/QĐ-HĐQT ngày 1/6/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm có:

- Ông Đỗ Anh Đức - Giám đốc Ban Đầu tư, Trưởng ban
- Ông Trần Anh Tuấn - Phó giám đốc Ban Nghiệp vụ đặc biệt, Ủy viên
- Ông Lê Huy - Nhân viên Ban IT, Ủy viên

2. Ông Đỗ Anh Đức thay mặt Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông (Biên bản đính kèm):

- Tổng số cổ phần của VINARE là 131.075.937 cổ phần, tương ứng với 131.075.937 quyền biểu quyết (01 cổ phần/01 quyền biểu quyết).
- Tổng số cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 25/5/2020 là 556 cổ đông, đại diện cho 131.075.937 cổ phần và tương ứng với 131.075.937 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Tại thời điểm khai mạc Đại hội (8.55'), số cổ đông tham dự và uỷ quyền hợp lệ tham dự và biểu quyết tại Đại hội là 30 cổ đông, đại diện 123.406.497 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 94,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 11/6/2020 của VINARE hội đủ điều kiện tiến hành.

3. Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày hôm nay còn có các thành viên HĐQT, BKS, đại diện Công ty Kiểm toán độc lập Deloitte Việt Nam, đại diện Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Ban Tổng giám đốc và cán bộ nhân viên Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam.
4. Ông Đỗ Anh Đức mời ông Lê Song Lai, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội lên điều hành đại hội.
5. Ông Lê Song Lai, Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội cảm ơn và chào mừng các đại biểu đến dự Đại hội.

Chủ tọa Đại hội đề xuất Đoàn Chủ tịch:

- Ông Lê Song Lai: Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Xuân Việt: Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Công Tứ: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Ông Mai Xuân Dũng: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Chủ tọa Đại hội đề xuất tổ thư ký gồm:

- Bà Lưu Thị Việt Hoa: Kế toán trưởng
- Bà Nguyễn Thị Minh Châu: Người phụ trách quản trị Tổng công ty

Và giới thiệu các thành viên Ban kiểm phiếu đề Đại hội thông qua gồm:

- Ông Trần Phan Việt Hải - Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng ban
- Ông Nguyễn Anh Đức - Phó GD Ban Đầu tư, Ủy viên
- Ông Nguyễn Lê Anh - Giám đốc Ban IT, Ủy viên

Thành phần Tổ thư ký và Ban kiểm phiếu đã được thông qua theo quyết định của HĐQT.

Ông Lê Song Lai xin ý kiến Đại hội thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký, Ban kiểm phiếu.

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký, Ban kiểm phiếu.

6. Chủ tọa Đại hội thông báo chương trình Đại hội đã gửi các cổ đông ngày 1/6/2020 gồm những nội dung sau:

- Báo cáo kết quả kinh doanh 2019 và kế hoạch kinh doanh 2020
- Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019, thù lao HĐQT, BKS, Tổ thư ký 2019
- Báo cáo hoạt động của HĐQT 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2019
- Báo cáo giám sát của BKS 2019 và hoạt động nhiệm kỳ 2015 – 2019
- Phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2020
- Thông qua số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024
- Báo cáo kế hoạch kinh doanh 5 năm 2020 - 2024
- Thông qua Quy chế Quản trị công ty
- Bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 - 2024

(Tài liệu phục vụ cuộc họp đã được đăng tải trên website của Tổng công ty: [www.vinare.com.vn](http://www.vinare.com.vn))

7. Ông Mai Xuân Dũng, Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2019 và kế hoạch kinh doanh 2020 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm).
8. Ông Mai Xuân Dũng, Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, báo cáo Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức, thù lao HĐQT, BKS, thư ký 2019 (chi tiết tại Tờ trình đính kèm).
9. Ông Nguyễn Xuân Việt, Phó Chủ tịch HĐQT, trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2019 (Báo cáo đính kèm).
10. Ông Trần Trung Tính, Trưởng Ban kiểm soát, trình bày Báo cáo giám sát của BKS năm 2019 và hoạt động nhiệm kỳ 2015 - 2019 (Báo cáo đính kèm); trình ĐHCĐ thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020 (Tờ trình đính kèm).

11. Chủ tọa Đại hội, ông Lê Song Lai, báo cáo việc chuẩn bị cho nhiệm kỳ mới 2020 – 2024 và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua số lượng thành viên HĐQT và BKS của nhiệm kỳ mới (chi tiết tại tờ trình đính kèm).
12. Trước khi tiến hành biểu quyết, ông Nguyễn Anh Đức, thành viên Ban kiểm phiếu, đọc Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020. Đại hội đã nhất trí và không có ý kiến bổ sung
13. Đại hội tiến hành bỏ phiếu Nội dung 1: thông qua số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024:
  - Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2024: 09 người
  - Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2024: 05 người
14. Trong thời gian chờ Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, ông Mai Xuân Dũng, Phó Tổng giám đốc báo cáo Đại hội Kế hoạch kinh doanh 5 năm 2020 – 2024.
15. Bà Nguyễn Thị Minh Châu, Người phụ trách Quản trị Tổng công ty, trình bày tờ trình về sửa đổi Quy chế Quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Quy chế (chi tiết tại tờ trình đính kèm).
16. Đại diện Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu nội dung số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024:

**Nội dung 1:** Thông qua số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 - 2024

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHCĐ đã thông qua Nội dung 1.

17. Chủ tọa Đại hội thông báo đến trước thời điểm khai mạc Đại hội, Ban tổ chức Đại hội đã nhận được các đề cử, ứng cử nhân sự tham gia HĐQT và BKS nhiệm kỳ tới của các cổ đông lớn. HĐQT cũng đã ra quyết định giới thiệu nhân sự ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT độc lập và các vị trí còn thiếu.

**Danh sách ứng viên tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2024:**

- Ông Nguyễn Anh Tuấn
- Ông Phạm Công Tứ
- Ông Mai Xuân Dũng
- Ông Nguyễn Xuân Việt
- Ông Nguyễn Đình An

- Ông Jared Orchard
- Ông Vũ Anh Tuấn
- Ông Đào Nam Hải
- Ông Phạm Phan Dũng

Danh sách ứng viên tham gia BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024:

- Ông Trần Trung Tính
- Ông Vũ Ngọc Vượng
- Bà Lê Thị Thanh Hiền
- Ông Tushar Chatterjee
- Ông Đào Mạnh Dương

18. Ông Lê Song Lai đề nghị Đại hội thảo luận các báo cáo và các nội dung đã được trình bày trước Đại hội:

❖ Cổ đông đại diện Công ty Quản lý Quỹ MB có câu hỏi (tóm tắt):

- KH 2020 cụ thể về mảng Đầu tư và TBH
- KH thoái vốn đầu tư tại TPB
- Việc tăng doanh thu trong 2019 và 2020 chủ yếu là từ nghiệp vụ BH cho người vay vốn, đề nghị cho biết hiệu quả thế nào
- Trong Quý 1 lợi nhuận VINARE giảm do phải trích lập dự phòng giảm giá đầu tư, đề nghị cho biết trong Q2 tình hình thế nào

Đại diện VINARE trả lời (tóm tắt)

- Trong KH 2020, KH doanh thu phí TBH là 2.564 tỷ, KH doanh thu hoạt động đầu tư là 370,6 tỷ
- Liên quan đến khoản đầu tư tại TPB, đây là khoản đầu tư dài hạn. Phương châm đầu tư của VINARE là An toàn – Hiệu quả - Bền vững. TPB hầu như chỉ trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn. Để chủ động giữa lợi nhuận ngắn hạn và dài hạn, HĐQT quyết định giao TGD quyết định việc bán tối đa số cổ phiếu thưởng của TPB trong vòng 5 năm 2020 – 2024.
- Đối với nghiệp vụ BH cho ng vay vốn, tỷ lệ combined ratio luôn đảm bảo dưới 99%, TCT luôn có lãi từ 1- 2% đối với nghiệp vụ này
- Trong Quý 1 VINARE trích DP giảm giá đầu tư 60 tỷ do ảnh hưởng của TTCK, đến tháng 5 theo số liệu cập nhật từ các quỹ nhận ủy thác, TCT đã hoàn nhập được 46 tỷ.

❖ Đại hội không có ý kiến khác.

19. Ông Lê Song Lai đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung như đã báo cáo.

Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung:

**Nội dung 2:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty Deloitte Việt Nam:

**2.1 *Phê duyệt báo cáo tài chính riêng năm 2019:*** Một số chỉ tiêu chính

- Tổng tài sản: 6.772.562.125.506 VND
- Vốn chủ sở hữu: 2.921.058.225.708 VND
- Dự phòng nghiệp vụ:

Dự phòng Nhuợng TBH: 1.510.842.655.787 VND

Dự phòng Nhận TBH: 2.825.201.498.892 VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019 (VND)
<b>Doanh thu phí nhận Tái bảo hiểm</b>	<b>2.221.248.294.242</b>
▪ Doanh thu phí nhận không bao gồm hoạt động thí điểm Bảo hiểm Nông nghiệp (BHNN)	2.221.248.294.242
▪ Doanh thu phí nhận hoạt động thí điểm BHNN	0
<b>Phí giữ lại</b>	<b>1.190.969.680.063</b>
▪ Phí giữ lại không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN	1.190.969.680.006
▪ Phí giữ lại hoạt động thí điểm BHNN	57
<b>Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác</b>	<b>301.543.392.923</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>332.126.614.132</b>
▪ Trong đó, lợi nhuận từ chênh lệch tỷ giá (không được dùng để chia cổ tức)	(248.994.817)

**Tổng công ty đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh được giao.**

**2.2 Phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019:** Một số chỉ tiêu chính :

- Tổng tài sản: 6.994.381.824.809 VND
- Vốn chủ sở hữu: 3.107.341.671.545 VND
- Dự phòng nghiệp vụ:

Dự phòng Nhuợng TBH: 1.510.842.655.787 VND

Dự phòng Nhận TBH: 2.825.201.498.892 VND

**Nội dung 3:** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 bao gồm các chỉ tiêu chính như sau:

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch 2020:

Đơn vị Tr. VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2019	Tăng trưởng
<b>Doanh thu phí nhận</b>	<b>2.565.000</b>	<b>2.221.248</b>	15,5%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>355.600</b>	<b>332.127</b>	7,0%
- Chênh lệch tỷ giá (không được phân phối)	(chưa xác định)	-249	
- Lợi nhuận không bao gồm chênh lệch tỷ giá (không được phân phối)	355.600	332.376	
<b>Tỷ lệ cổ tức dự kiến</b>	<b>12%</b>	<b>20%</b>	

3.2 Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị phê chuẩn việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế.

**Nội dung 4:** Phê duyệt phương án phân phối lợi tức năm 2019, nội dung chủ yếu như sau:

**4.1 Các chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện:**

Chỉ tiêu lợi nhuận	Số tiền (VND)
<b>Lợi nhuận còn lại tại ngày 1/1/2019</b>	<b>440.887.305.670</b>
- Lợi nhuận được phân phối	364.443.745.080
- Lợi nhuận không được phân phối ( <i>chênh lệch tỷ giá</i> )	76.443.560.590
<b>Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2019</b>	<b>274.561.743.847</b>
- Lợi nhuận được phân phối	274.810.738.664
- Lợi nhuận không được phân phối ( <i>chênh lệch tỷ giá</i> )	(248.994.817)
<b>Lợi nhuận sau thuế lũy kế 31/12/2019</b>	<b>715.449.049.517</b>
- Lợi nhuận được phân phối	639.254.483.744
- Lợi nhuận không được phân phối ( <i>chênh lệch tỷ giá</i> )	76.194.565.773

**4.2 Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế 2019:**

Phân phối lợi nhuận sau thuế 2019	Số tiền (VND)
Trích lập Quỹ phát triển kinh doanh (2% Lợi nhuận sau thuế)	0
Quỹ khen thưởng (1,5% Lợi nhuận sau thuế)	4.122.161.080
Quỹ Phúc lợi Tổng Công ty (01 tháng lương thực hiện)	4.287.887.563
Chi khen thưởng CBNV VINARE nhân kỷ niệm 25 năm thành lập	2.000.000.000
Chi trả cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 20%)	262.151.874.000
<b>Lợi nhuận còn lại</b>	<b>442.887.126.874</b>
▪ Lợi nhuận được phân phối	366.692.561.101
▪ Lợi nhuận không được phân phối ( <i>chênh lệch tỷ giá</i> )	76.194.565.773

(Mức trích lập các quỹ đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận tại Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ/2006 và sửa đổi một số điểm theo Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ/2008)

**Nội dung 5:** Phê duyệt thù lao (bao gồm cả thuế) của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổ thư ký Hội đồng quản trị năm 2019: **2.134.500.000 VND**. (Mức chi thù lao đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 06/2013/NQ-ĐHĐCĐ).

**Nội dung 6:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2019 (Báo cáo đính kèm)

**Nội dung 7:** Thông qua Báo cáo giám sát của BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2019 (Báo cáo đính kèm)

**Nội dung 8:** Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2020:

8.1 Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2020, bao gồm các công ty sau:

1. Công ty KPMG Việt nam
2. Công ty Deloitte Việt Nam
3. Công ty Ernst & Young Việt Nam
4. Công ty Pricewaterhouse Coopers Việt Nam

8.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã phê duyệt để sử dụng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

**Nội dung 9:** Thông qua kế hoạch kinh doanh 5 năm 2020 – 2024:

9.1 Chỉ tiêu kết quả kinh doanh (*chưa tính đến ảnh hưởng của đại dịch Covid 19*):

- |   |                  |
|---|------------------|
| - Tăng trưởng doanh thu phí nhận bình quân:   | 9%/năm           |
| - Tỷ lệ combined ratio bình quân tối đa:      | 98%              |
| - Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế bình quân: | tối thiểu 7%/năm |
| - Tỷ lệ cổ tức tối thiểu:                     | 12%/năm          |
| - ROE bình quân tối thiểu:                    | 10%              |

9.2 Chỉ tiêu về vốn điều lệ: Vốn điều lệ tăng lên 2.000 tỷ cho đến năm 2024. Thời điểm và phương thức phát hành theo đề án do Tổng Công ty xây dựng và trình ĐHĐCĐ thông qua.

**Nội dung 10:** Thông qua toàn văn Quy chế Quản trị Tổng công ty của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (*Quy chế đính kèm*).

**Nội dung 11:** Bầu thành viên HĐQT.

**Nội dung 12:** Bầu thành viên BKS.

Đại hội giải lao sau khi tiến hành biểu quyết.

20. Ông Nguyễn Anh Đức thay mặt Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu (Biên bản đính kèm). Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả biểu quyết như sau:

Tại thời điểm biểu quyết có tổng số 30 cổ đông và đại diện ủy quyền hợp pháp của cổ đông tham dự đại hội được phát thẻ biểu quyết, tương đương với 123.406.497 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Nội dung 2:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

- |                                   |   |
|-----------------------------------|---|
| - Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: | 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền |
| - Tổng số thẻ biểu quyết thu về:  | 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền |
| - Số thẻ biểu quyết hợp lệ:       | 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền |

- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 2.

**Nội dung 3:** Thông qua kế hoạch kinh doanh 2020

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 3.

**Nội dung 4:** Phê duyệt phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức 2019

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %



Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 4.

**Nội dung 5:** Phê duyệt thù lao (bao gồm cả thuế) của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, tổ chức ký Hội đồng quản trị năm 2019

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 5.

**Nội dung 6:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2019

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 6.

**Nội dung 7:** Thông qua Báo cáo giám sát của BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2019

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 7.

**Nội dung 8:** Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2020

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 8.

**Nội dung 9:** Thông qua kế hoạch kinh doanh 5 năm 2020 - 2024

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHĐCĐ đã thông qua Nội dung 9.

**Nội dung 10:** Thông qua toàn văn Quy chế Quản trị công ty

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 123.406.497 quyền
- Tổng số thẻ biểu quyết thu về: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 123.406.185 quyền
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

TT	Ý kiến biểu quyết	Số quyền biểu quyết tham dự biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
1	Tán thành	123.406.185 quyền	99,999747 %	100 %
2	Không tán thành	0 quyền	0 %	0 %
3	Không có ý kiến	0 quyền	0 %	0 %

Căn cứ vào Thẻ lệ biểu quyết và kết quả biểu quyết tại Đại hội, ĐHCĐ đã thông qua Nội dung 10.

**Nội dung 11:** Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2024

- Tổng số thẻ bầu cử phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 1.110.658.473 quyền
- Tổng số thẻ bầu cử thu về: 15 thẻ, tương ứng với 1.110.655.665 quyền
- Số thẻ bầu cử hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 1.110.655.665 quyền
- Số thẻ bầu cử không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền

\* Kết quả cụ thể như sau:

Tên ứng viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
Ông Nguyễn Anh Tuấn	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Phạm Công Tứ	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Mai Xuân Dũng	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Jared Orchard	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Nguyễn Xuân Việt	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Nguyễn Đình An	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Vũ Anh Tuấn	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Đào Nam Hải	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Phạm Phan Dũng	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %

Căn cứ vào Thẻ lệ bầu cử và Kết quả bầu cử tại Đại hội, các ứng viên trên đã trúng cử vào HĐQT Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2024.

**Nội dung 12:** Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2024

- Tổng số thẻ bầu cử phát ra: 17 thẻ, tương ứng với 617.032.485 quyền
- Tổng số thẻ bầu cử thu về: 15 thẻ, tương ứng với 617.030.925 quyền
- Số thẻ bầu cử hợp lệ: 15 thẻ, tương ứng với 617.030.925 quyền
- Số thẻ bầu cử không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng với 0 quyền
- Kết quả cụ thể như sau:

Tên ứng viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự Đại hội	Tỷ lệ %/tổng số quyền tham dự biểu quyết tại Đại hội
Ông Trần Trung Tính	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Tushar Chatterjee	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Bà Lê Thị Thanh Hiền	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Đào Mạnh Dương	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %
Ông Vũ Ngọc Vượng	123.406.185 quyền	99,9997 %	100 %

Căn cứ vào Thẻ lệ bầu cử và Kết quả bầu cử tại Đại hội, các ứng viên trên đã trúng cử vào BKS Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2024.

21. Thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà Nguyễn Thị Minh Châu đọc toàn văn Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông trước đại hội. Đại hội đã nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết và không có ý kiến bổ sung.

22. Đại diện Ban Điều hành cảm ơn và tri ân các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015 – 2019.

Các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024 được bầu ra mắt Đại hội.

23. Ông Lê Song Lai, Chủ tọa đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội. Đại hội kết thúc lúc 12.00 cùng ngày.

Ban thư ký

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

Lưu Thị Việt Hoa Nguyễn Thị Minh Châu

Lê Song Lai